Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
VOIX DU PEUPLE TIẾNG-DÂN HANOI

NĂM THỨ BẢY · SỐ 556 · MỖI SỐ NĂM XU · 壬申年十二月十九日 · NGÀY THỨ BẢY 14 JANVIER 1933

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai muốn quảng-cáo, việc riêng, thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
85 [illegible], đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ số 42
Giây thép nói: số 12
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Chánh khí đầy đủ bề trong thì ngoại tà không xâm vào được.

PHÊ-BÌNH LỜI PHÊ-BÌNH

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Pasquier đọc tại Hội-đồng Chánh-phủ với bài phê-bình của ông Babut chủ báo Pháp-Việt

Kỳ Hội đồng chánh phủ tháng vừa rồi, quan Toàn-quyền Pasquier có đọc một bài diễn-văn. Nói bài diễn-văn, nhiều người nghe như quen tai, song bài diễn-văn nầy không phải như những bài diễn-văn ở các hội đồng khác. các hội đồng kia thuộc về một bộ phận hay một xu-hướng nào, nên bài diễn-văn cũng bày tỏ những vấn đề trong phạm vi có giới hạn ấy. còn bài diễn-văn nầy đọc tại Hội-đồng Chánh-phủ là bao chung cả toàn-cuộc xứ Đông-dương. Vì sự quan hệ chung và phạm vi lớn lao ấy nên bài diễn-văn quan Toàn-quyền nói rỏ công cuộc nội-trị và ngoại-giao ở xứ nầy, gồm cả quá khứ, hiện tại và tương lai, mà nhứt là về những cuộc biến-loạn trong khoảng mấy năm gần đây cùng tình-hình các nước láng giềng lại càng rõ ràng, không khác gì treo một bức tranh truyền thần trước tai mắt công chúng, không những đối với người Pháp người Nam bản thuộc địa nầy mà đối cả các nhà chánh-trị và dư-luận bên Pháp-đình nữa kia. Đem bài diễn-văn nầy mà so với bài diễn-văn của ngài đọc tại Paris năm 1928 nói chánh-sách Liên-bang thì bài nầy có cái vẻ xác-thực và thâm-trầm hơn. Có lẽ những việc trải qua trong khoảng gần đây dồn thêm tài liệu vào trong cái kho «lịch duyệt-kinh-luyện» của ngài, mà cái nẩy nhà đại-chánh-trị cao sẩn lại càng cao lên chăng.

(Bài diễn-văn Liên-bang năm trước, ký giả có bài phê-bình cho là có chỗ ngụ ý điểm, như nói bọn văn thân bất đắc chí gây mối phản đối v.v... Bài nầy thì ngài nói phong trào mới mà không nói đến chuyện cũ nữa).

Theo bài diễn-văn của quan Toàn-quyền, tất có kẻ gia cho cái tiếng «múc nước tưới xuống biển», nhưng không cần tránh cái tiếng ấy, vì ký giả chỉ nói thiệt, chỉ phê-bình lời phê-bình của ông Babut chủ báo Pháp-Việt.

Sau khi bài diễn-văn quan Toàn-quyền ra rồi, ông Babut có bài phê-bình trong báo Pháp-Việt số 108 ra ngày 28-12-32, nêu cái đầu đề là:

«Ở tạm xứ không có đều gì đáng lo, nhưng còn ở bên ngoài?»

Bài nầy ông dẫn vài đoạn trong bài diễn-văn mà phụ lời phê-bình, sau mượn một câu trong bài diễn-văn làm kết-luận:

«Ta cần phải làm cho nhân-dân được sinh-hoạt một cách sung-sướng. Chánh-phủ cần phải đem cái chủ-nghĩa thực-nghiệm mà thực-hành trong việc cai-trị xứ nầy. Chánh-phủ phải giữ oai-quyền, nhưng bao giờ quyền-lý cũng phải hợp với nhân-đạo và công-lý.»

Ông dẫn câu kết-luận kia mà nói rằng: «Không thể nào nói hơn được nữa». Thế là ông rất phục bài diễn-văn của quan Toàn-quyền không chỗ dị-nghị gì. Song xem cái đầu đề «...nhưng còn ở bên ngoài?» và một đoạn trong bài phê-bình thì ra ông có lo đến sự nguy-hiểm sau nầy mà nói quyết rằng:

«Đối với dân Annam, nước Tàu có cái «sức hút» mạnh vô cùng, sự truyền-bá ở ngoài vào trong, thực rất nguy-hiểm. Đó là những điều về sau không thể biết trước...»

Bài diễn-văn quan Toàn-quyền toàn bài tỏ ý lạc-quan, mà ông chủ báo Pháp-Việt lại nêu lên một mối bi-quan để bổ chỗ khuyết-điểm trong bài trên...

Ông chủ báo Pháp-Việt thiệt lo xa quá! Vậy tôi muốn phiên lời phê-bình của ông, mà nói lại:

Bên ngoài không có điều gì đáng lo, nhưng còn ở bên trong?

Phiên cái án nầy, tôi không cần dẫn dâu xa, chỉ xin thuật đại-lược những điều trọng yếu trong bài diễn-văn trên mà tóm lại hai vấn đề là **bên trong và bên ngoài.**

Về bên trong quan Toàn-quyền nói: (lược trích theo bài dịch báo Trung-Bắc):

«Từ việc thành-binh xảy ra ở Yên-Bái vào tháng Février 1930, rồi đến việc biểu-tình ở Bắc Trung Nam kỳ, dư-luận Pháp Nam rất là náo-động. Những tin phao-đồn công-kích nọ kia, dư-luận bên Pháp, không sao xét đoán được chân-tướng, làm cho cái lòng tin cậy bên Pháp tỏ ra với Đông-dương có chiều khuy-tổn. Bây giờ ngày tháng đã qua, có thể xét đoán một cách công-bình...»

Kế đó ngài nói nội-dung đảng cộng-sản:

«Đảng nầy là do những tay cách-mạng có huấn-luyện tổ-chức theo như lời chỉ-thị của Đệ-tam-quốc-tế; cách cổ-động rất khôn-khéo nên dân-quê mê-tín. Tất cả đám thiếu-niên vô-nghệ và những bọn học-sinh bị kiểm-thúc ở gia-đình cũng ủa theo. Họ theo vì hâm-mộ chủ-nghĩa thì ít, mà vì cái lòng sở-ước được chiếm địa-vị tốt, được hưởng mối lợi thì nhiều. *(Câu nầy rất đúng.*

. . . . . .

«Việc biểu-động đảng ấy từ lúc mới nhóm lên cho đến lúc thật-hành trưởng, trước sau là hai năm. Đầu tiên ở Hồng-Công truyền vào Trung-kỳ; tháng Août 1929, ở Nghệ-an đã thấy truyền đơn rải, rồi Cuộc biểu-tình đầu-tiên xảy ra ngày 1er mai 1930. Đến ngày 1er mai 1931 thì đảng ấy đã thất-bại. Hạ bỏ đồn-cháy, đồn chế-ngự đã tỉnh-ngộ lại. Ngày 1er Août 1931 không thấy xảy ra việc gì nữa. Thế là đảng ấy nay đã mất tay cầm đầu, mất cả phương-pháp hoạt-động. Hiện nay đâu đó đã yên-lặng, chánh-phủ và nhà vua đã ban-bố ân-xá. Riêng xứ Trung-kỳ trong số 4.639 tội nhơn đã tới 3.702 được hưởng lệ ân-xá. Trong số ấy có 2.810 người được tạm-tha và 892 người được giảm-tội...»

Trên là ngài nói về tình-hình bề trong, còn bề ngoài thì công-việc ngoại-giao, chánh-phủ đối với các nước láng-giềng cũng mười phần châu-đáo. Ngài nói:

«Sau khi ký bản-hiệp-ước Pháp-Hoa ngày 16 Mai 1930, về việc giao-thiệp của Đông-dương với mấy tỉnh-biên cương nước Tàu, ngày 13 Mai 1932 lại có ký bản-hiệp-ước với nước Nhật. Đối với nước Nhật việc quan-trọng là vấn đề giao-thiệp về đường thương-mại, trong khoảng 20 năm hai bên điều-đình, kết-cục mới ký bản-hiệp-ước Đông-dương — Nhật bảo tại Đông-kinh.

«Về việc giao-thiệp với nước Xiêm thì người sự giao-thiệp của lãnh-sự Pháp ở Vọng-các lại có Thượng-hội đồng thường trực Pháp-Xiêm về sông Cửu-Long, đối bên giao-thiệp kết-quả rất mỹ-mãn. Như vậy, chánh-phủ Đông-dương khi nào cũng vẫn cái trí-giác thiện-với tất cả láng-giềng».

Ấy đó, ông Babut có ý lo ở bên ngoài, mà theo như lịch-sử ngoại-giao gần đây mà quan Toàn-quyền đã kể trên thì bên ngoài chẳng có chuyện gì đáng lo hết.

Bởi vậy nên tôi phiên câu hỏi «còn bên ngoài?» của ông Babut mà nhận câu kết-luận trong bài phê-bình của ông là đúng đắn:

«Cần nhứt là nên làm thế nào người Annam mến người Pháp là vì họ, chớ không phải vì người Pháp».

Theo ý-nghĩa câu nầy không phải nên lo bên trong là gì? Mà thật thế, người Annam mà nhờ người Pháp làm mất cái nạn đói và nạn dốt thì bao nhiêu phong-triều bên ngoài dâu gió-gió cũng không tràn vào được, mà có lọt vào cũng không ăn thua gì. Trái lại đói dốt, thì không có cái gì bên ngoài mà chỉ bên trong cũng chẳng thế nào có cuộc tấn-tới và lợi-chung được viên-mãn.

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

LẠI VỀ VẤN-ĐỀ

MÔN BÀI THUỐC LÁ

Theo nghị-định mới buộc có môn-bài và giấy thông-hành về sự trồng, chứa và bán thuốc, dân chúng tôi đã kêu ca trên mặt báo nhiều lần. Nay thấy 2 ông dân-biểu Nguyễn-thành-Hưng và Trần-bá-Vinh có đem việc ấy bày tỏ công chánh-phủ, và quan trên có trả lời lại (xem báo Tiếng-dân số 553 và 554); mấy ông dân-biểu lại bảo dân chúng tôi an tâm. Chúng tôi rất cảm ơn các ông và chánh-phủ đã để ý đến lời kêu ca của đám dân nghèo chúng tôi. Song, chúng tôi xem những lời các ông tuyên-bố đó, thì thực chưa lấy làm an tâm được, là vì những mối hoài-nghi. Có lẽ mấy ông không phải nhà trồng thuốc, bán thuốc nên không rõ thấu chỗ thiệt-thòi của chúng tôi sao? Xin kể vài điều:

1) Nhà trồng thuốc tất-nhiên phải chở thuốc về nhà, tất-nhiên phải chứa thuốc trong nhà, đều không chuyên-nghề cũng trồng mà dùng. Song gặp lúc túng rối, cần phải mang đi chợ bán đổi gạo mắm nầy nọ, thì đến chợ đã có thuế. Nay buộc phải có giấy thông-hành, phải lãnh môn-bài mới đem bán được, thì nhà trồng thuốc khác nào nhà bán-sỉ, bán lẻ nghĩa là chịu 5 lần thuế: Thuế ruộng thuốc, thuế hoa-lợi, thuế môn-bài, thuế thông-hành, thuế chợ. Vậy nhà bán-sỉ và nhà chế-tạo kia, chỉ xuất tiền mua và chịu một lần thuế, mà nhà trồng phải chịu nhiều lần, thì ai còn dám trồng thuốc?

2) Nhà trồng thuốc, chứa trong nhà, may gặp năm dễ bán thì bán được song nhiều ít không chừng; có năm thuốc nhiều mà bán trọn cả năm không được 5$00, làm sao mà dám lãnh môn-bài trước? Có năm chứa lại nhiều, quá mùa phải đổ (thuốc quá năm ủng hư không dùng được), có chăng năm nào bán được bao nhiêu mà nói chịu môn-bài?

Còn như bán 1, 2 kí-lô thì chịu thuế chợ đã rồi, lấy gì mà trả nổi 5$00 thuế môn-bài nữa?

Vậy xin chánh-phủ minh-định cho nhà trồng thuốc, chứa thuốc hay bán thuốc (thuốc trồng bán ra), khỏi chịu môn-bài, vì có nhà mua sỉ kia chịu rồi.

Nhà trồng thuốc, khi thuốc mới có lá đầu đã cắt mà bán để mua gạo ăn đặng hầm sóc mấy kỳ thuốc sau. Thuốc kỳ đầu nầy gọi là thuốc xanh thuốc bồi, giá rẻ như bèo, nếu chịu thuế chuyên chở và môn-bài, thì người ta phải vứt đi cả. Vả lại thuốc có thứ ngon thứ dở, giá mắc rẻ không phải nhứt-định như rượu. Giá không nhứt-định, mà thuế có nhứt-định, thì mất lẽ công-bình!

Đây là nói nhà trồng thuốc chúng tôi thiệt-hại về đều nghị-định kia, chưa kể cái nạn nhũng-nhiễu trái-phép của bọn thừa-hành. Xin nhà nước châm-chước thế nào cho chúng tôi được nhờ.

Các nhà trồng thuốc lại cảo

VỤ 7 NGƯỜI TỪ CHÍNH-TRỊ Ở NHÀ THƯƠNG TRỐN

Vũ-duy-Cường Bùi-xuân-Mẫn và Nguyễn-trọng-Đàm đã bị bắt lại

Hanoi. — Hồi 12 giờ đêm hôm 4 Janvier ông Cẩm chính trị Riner đã bắt được Vũ-duy-Cường tại Vĩnh-yên.

Bùi-xuân-Mẫn và Nguyễn-trọng-Đàm cũng bị bắt lại. Mẫn bị bắt ở Phủ-lý, Đàm ở Nam-định.

CHUYỆN ĐỜI

Câu chuyện bánh vẽ

Người mình ngày nay vì đã từng trải nhiều lần rồi, nên không lạ gì với câu chuyện bánh vẽ. Bánh mà người ta ăn được kia, là cần phải bằng bột, bằng đường, bằng các thứ có thể tiêu dưỡng được; chớ bánh mà chỉ có cái hình vẽ trên giấy thì chỉ là đồ chơi để phỉnh trẻ nhỏ. Đó là trẻ nhỏ dại nên bị phỉnh đã đành, mà người lớn khôn hơn lại cũng tìm cách tự dối mình, hay là nói cho đúng hơn, tìm cách dối ngũ quan mình. Đó là chuyện của anh hà tiện nọ.

Anh ta có hai đứa con. Muốn nuôi con mà không muốn tốn kém nhiều. Mỗi ngày chỉ nấu ra mấy chén cơm, rồi vẽ một con cá mòi to treo trên vách, bảo con cứ hễ và một miếng cơm là ngó lên con cá mòi vẽ một cái, cũng như ăn cơm với cá vậy. Người thuật truyện anh hà tiện ấy lại nói rằng có một bữa cơm nọ thằng con đầu đầu lối 7, 8 tuổi lâu ngày thèm mầm quá, thấy con cá trên vách mà không làm gì được, nên và một miếng cơm mà ngó con cá vẽ đến 5, 7 đạo. Thằng em thấy vậy ganh, kêu cha mét:

— Cha nầy! anh Hai ảnh và có một miếng cơm mà ảnh ngó con cá mòi đến ba bốn lần cha ơi!

Người cha thấy vậy biết kế mình là diệu, nên cũng giúp thêm cho cái ảo tưởng của hai con:

— Đừng nói con! để cho nó ăn mặn khát nước cho bỏ ghét.

Cái kế của anh hà tiện nầy vẫn diệu nhưng anh chỉ bắt chước mà thôi. Sáng kiến ra kế ấy, người ta nói là bác Tào Tháo thuở nọ.

Tào-Tháo ngày xưa kéo binh đi đánh, gặp một bữa trời nắng, đi qua một khoảng núi rừng rồi đến một đoạn đồng khô cỏ cháy, binh lính khát nước bắt chết, mà không gặp được một cái hố cái khe. Tào-tháo bèn nghĩ ra một kế: chỉ đàng trước mà nói với quân lính:

— Ngày trước ta đi qua vùng nầy có biết ở đâu kia có chòm me, trái không biết bao nhiêu mà kể. Vậy chúng ta hôn chưn đi đến đó tha hồ hái ăn để giải khát.

Me là thứ trái chua, ai nghe qua cái tên nó cũng bắt chảy nước miếng. Thế là đỡ được cơn khát.

Chuyện Tào-tháo với cây me, chuyện anh hà tiện với con cá mòi vẽ, ngày nay có kể lại người ta vẫn cho là chuyện xưa. Nhưng xét cho kỹ, ở đời có biết bao nhiêu chuyện như vậy. Lấy lời ngon tiếng ngọt mà phỉnh dỗ người ta, như ông chủ đồn điền ký giấy với cu-ly hứa bảo hộ cho, tăng lương cho, mà sáng gây đem cu-ly vào các rừng sâu núi thẳm bắt làm khó nhọc đủ đều, thì cái tờ giấy giao kèo kia không phải bánh vẽ là gì?

. . . . . .

Những cái kiểu bánh vẽ cũng như kiểu cây me, cộ công hà tiện chẳng cũng chẳng qua trong lúc tạm thời mà thôi. Dầu ai giỏi phỉnh đến đâu cũng không làm sao ngó bánh vẽ mà no luôn, hoặc tưởng đến trái me mà chảy nước miếng mãi được.

. . . . . .

Lãnh-Ân

Việc Thế-giới

NHẬT CHIẾM SƠN HẢI QUAN

Thiên-Tân 5 janvier (R. d.) — Tình-hình Sơn-hải-quan đã yên. Kẻ dân Nhật trước xuống trú đường mấy chiếc tàu trận, chiều hôm thứ tư đã trở về Sơn-hải-quan. Xe hỏa đã chạy lại. Thế là quân Nhật đã chiếm Sơn-hải-quan rồi.

...mà cũng còn nói chuyện điều-đình

Đông-kinh, 5 janvier (R. d.) — Trong chính-giới, người ta nói rằng đã định chiến ở Sơn-hải-quan và viên tổng-giám-đốc quân-đội Nhật hiện đương điều-đình với các nhà đương-chức Trung-hoa đặng tìm cách hòa-bình giải-quyết.

Bắc-kinh, 5 Janvier (R. d.) — Đại-tá Nagatsu, đại-biểu Nhật ở Bắc-kinh, rất bất-mãn bức thơ trả lời của Trung-hoa về việc Sơn-hải-quan, mà Trương-học-Lương đã trao cho các đại-biểu ngoại-quốc.

Nhật đặt một viên quan tư ở phía Bắc Trung-hoa

Đông-kinh, 5 Janvier. — Có tin đích-xác rằng hội-đồng quân-binh Bắc-kinh đã cử Wao-Fo-Lin lên chức quan tư ở phía Bắc Trung-hoa, vì có lẽ sẽ có cuộc xung-đột ở Sơn-hải-quan.

Thái-độ Nhật

Bắc-binh, 5 janvier. — Người Nhật xem việc Sơn-hải-quan như một cuộc xung-đột thường về biên-giới. Họ tuyên-bố rằng hiện-nay họ không có ý chiếm Thiên-tân và Bắc-kinh, nhưng cần phải lấy tỉnh Jehol cho trọn Mãn-châu-quốc, và họ muốn lấy bằng những phương-pháp chính-trị, nhưng trước phải dùng võ-lực mà dọn đường.

Bắc-binh, 6 Janvier (Arip). — Người Nhật không thèm xem thư trả lời của Trương-học-Lương và gởi trả lại.

Hiện-quân Nhật đóng cách 5 cây số về phía Tây Sơn-hải-quan, và tiếp thêm binh-lính 3.000 người Trung-hoa kéo đến mặt trận.

Quân Nhật ném bom vào Sơn-hải-quan làm thiệt-hại rất nhiều, hàng trăm nóc nhà bị hư-nát, và đi soát các nhà, bắt các thường-dân Trung-hoa làm xâu.

Thái-độ Trung-hoa

Thượng-hải, 3 Janvier. — Tổng-tử-Văn quyền Viện-trưởng Hành-chính-viện, tuyên-bố về việc Sơn-hải-quan rằng chuyện tìm được bom trong sở-cảnh-sát Nhật ở Sơn-hải-quan cũng như chuyện bom nổ ở đường-sắt Nam-Mãn trong đêm 18 Sept 1931, đều là chuyện người Nhật bịa đặt ra đặng cho có cớ mà hành-động. Tổng lại nói rằng mục-đích của người Nhật là chiếm Sơn-hải-quan rồi chiếm Thiên-tân và Bắc-kinh, đặng đánh Jehol là cái cửa ngỏ của Mông-cổ, là nơi mà họ muốn lấy đã lâu kia. Tổng nói rằng sẽ còn có nhiều trận kịch-chiến, nếu Nhật đánh ngay miền núi lấy nội trong mùa-hè nầy.

Bắc-binh, 5 janv. — Trong buổi hội-nghị quân-binh Trung-hoa sớm hôm nay viên Tổng-đốc Hồ-bắc, nguyên-soái Yu-tin-Chong phản-đối việc dự-định lui-binh ở phía Tây-Nam Thiên-tân đến Pocitsi-lou. Ông tuyên-bố nhứt-định giữ Thiên-tân đến kỳ cùng.

Thượng-hải, 6 Janv. — Ngoại-giao-bộ Trung-hoa, cương-quyết phản-kháng ở Đông-kinh về cách hành-động của quân-lính Nhật ở Sơn-hải-quan, lại ra một tờ tuyên-cáo gọi thế-giới để ý đến lòng-tham-lam của Nhật.

Thượng-hải, 6 janv. — Trong bức thơ do Ngoại-giao-tổng-trưởng La-văn-Cân thảo và gởi sang Đông-kinh chiều ngày 4 Janv trước kể các việc xảy ra, sau nói rằng quân-binh Nhật hành-động theo một cái chương-trình đã toán trước và trái với các lời hứa của Nhật với Hội Vạn-quốc; sau nữa yêu-cầu phạt những tay trách-nhiệm, rút binh lập-tức và bồi-thường những điều thiệt-hại.

Hội Vạn-quốc can-thiệp

Genève, 5 Janvier. — Hội Vạn-quốc chưa được tin gì của đại-biểu Nhật về cuộc xung-đột ở Sơn-hải-Quan. Nhưng người ta nói rằng đã có một tờ trình gởi đến tờ Ba-lê (Paris) là nơi đại-biểu Nhật hiện trú.

Genève, 5 Janvier. — Hội Vạn-quốc lại sẽ nhóm cái vấn-đề Mãn-châu, sau khi đại-sứ Trung-hoa ở Luân-đôn và Trưởng-ban đại-biểu Trung-hoa đến nơi. Ông sau đó, tức-bậc sĩ Yen, tổ Đức đến. Ông ở Đức, có tiếp-kiến Đông-tinh Tế, viện-trưởng hành-chính-viện Trung-hoa.

Các đại-biểu Trung-hoa không chịu nói về những việc mới xảy ra ở Viễn-đông trước khi nhận được tin của chính-phủ Nam-kinh; nhưng tuyên-bố rằng những việc ấy sẽ buộc Trung-hoa yêu-cầu hội Vạn-quốc giải-quyết gấp.

Có tin đồn ở đây rằng Nhật sẽ ra ngoài hội Vạn-quốc.

Trận Trung-Nhật chiến-tranh như sắp có

8 Janvier — Theo tin ở Sơn-hải-Quan thì trận Trung-Nhật chiến-tranh không còn bao-xa nữa. Bên Trung-hoa thì nhứt-định chống cho đến kỳ cùng; còn bên Nhật thì quyết mở-rộng công-cuộc quân-binh hành-động, nếu người Trung-hoa không chịu nhường nhịn. Tình-hình rất đáng ngại. Đáng ngại đến nỗi quân-đội của Anh ở Thượng-hải đã dời sang phía Bắc đặng phòng có bảo-hộ quyền-lợi của Anh.

Thượng-hải, 7 Janvier — Ông Eshit, tổng-lãnh-sự Nhật đã phản-kháng với Wou-Te-Chen* nữ-trưởng Thượng-hải, về phong-trào bài-Nhật. Phong-trào nầy tăng thêm vì những việc ở phía Bắc.

Thượng-hải, 8 Janvier — Chính-phủ Nam-kinh được điện-tín của các binh-tướng yêu-cầu giao cho mình các công-việc đánh đuổi quân-thù. Trong các tướng ấy có Tsai Tin Hai (Sái-đình-Khải) đã từng nổi tiếng về việc cầm-giữ Thượng-hải với đội quân-thứ 1. Phần nhiều các tướng tuyên-bố giữ Jehol. Trung-hoa đã hết tin cậy nơi hội Vạn-quốc, và cái quốc-gia chủ-nghĩa ở trong nước bùng-bột lạ-thường.

Các báo ở Nam-kinh đăng lời tuyên-bố của một yếu-nhân Mỹ tại Genève; và theo lời tuyên-bố ấy thì Anh-Pháp ngày tháng Mai 1932 đã ký hợp-định không can-thiệp đến các công-việc ở Viễn-đông.

Có tin cải-chính nói Trương-học-Lương không điều-đình gì với người Nhật hết.

Tưởng-giới Thạch đã đến Nam-kinh.

Tổng-trưởng Ngoại-giao Trung-hoa đã điện cho đại-biểu Trung-hoa ở hội Vạn-quốc bảo yêu-cầu hợp hội-đồng «19». Tổng-trưởng Ngoại-giao Nhật lại điện cho đại-biểu Nhật bảo yêu-cầu trực-tiếp giải-quyết việc Sơn-hải-quan mà không cho các nước ngoài can-thiệp vào.

Có thêm ba chiếc tàu-chiến Nhật đến Nam-kinh, thế là trước kinh-thành Trung-hoa hiện có 8 chiếc tàu-chiến Nhật đậu.

TÌNH HÌNH TÂY-BAN-NHA

Madrid, 3 Janvier (R. d.) — Ở mấy tỉnh Oviedo và Asturies, có nhiều cuộc ám-sát bằng bom. Ở Oviedo, nhiều quả bom nổ tại Pelguera: nơi nầy loạn lắm, các nhà

(Xem qua trang 2 cột 4)

Thuê cau

Chúng tôi là dân làng Giang-Cát, tổng Thuận-an, huyện Quế-sơn, có lời xin quan trên xét nỗi khổ-sau nầy:

Nguyên làng chúng tôi có tên Cao-Tài thường năm hay mua cau tươi về dựng lò bừa. Ba năm trước có lãnh thuế môn-bài cau, mỗi năm 5$00; sau vì tình-cảnh khuẩn-bức không dựng lò được nữa, nên tháng chín năm ngoái đã làm đơn đến quan huyện xin trả môn-bài. Quan đã thâu đơn cho chủ, giao phần hành về thầy Nhứt. Chẳng hay vì lẽ gì đến tháng chín năm nay quan lại sức Cao-Tài phải nộp môn-thuế ấy. Cao-Tài vì lẽ thật không chịu nộp, quan sức giao thuế ấy cho lý-trưởng. Lý-trưởng không nhận, quan lại giam chấp. Rất cực quan sức lý-trưởng bắt các nhà nông có cau phải phân bổ mà nộp môn-thuế ấy cho Cao-Tài (?). Lý-trưởng cầm được trái quan, tha hồ dọn đại, bắt dân góp kẻ 0$20 người 0$10. Vậy rõ là mối lợi cho lý-trưởng, mà lại là khổ cho dân.

Chúng tôi là hạng dân nghèo lắm chỉ có một hai vạt đất lập vườn, kể nhiều độ 500 cây cau, còn ngoài ra thì 5, 10 cây để bữa bán và gia-dụng mà thôi. Mà nào đã nộp thuế nhà, thuế ba lợi; lại khi đem bán phải nộp thuế chợ.

. . . . . .

Dân

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

HỘI QUỐC-LIÊN SẼ VÌ TÀI - CHÍNH HỤT MÀ SỤP CHĂNG ?

— Hội Quốc-tế liên-minh (Société des Nations) lập ra, mục đích là để giữ việc hòa-bình trong thế-giới : nếu nước nào ngang ngược dùng quyền lực mà hiếp một nước khác, thì có hội ấy can thiệp ; hoặc nai nước mạnh với nhau có đều gì bất bình sinh ra chuyện không tốt, cũng nhờ hội ấy phân xử.

Mục đích của hội, nghe qua ai cũng khâm phục. Nhưng thiệt ra ở trong có lắm đều trẻ con ! Đừng nói đâu xa, xem việc người Nhật hoành hành ở Mãn-châu mà hội ấy đã làm việc gì cho xứng cái danh chưa? Nhật cứ thẳng tay. Tàu kêu gào với hội đã rất cổ, mới thấy ủy-ban Lytton mang gói tới điều tra. Mà điều tra cái gì ? Quân Nhật kia vẫn cho là việc giỡn đùa. Giỡn đùa thiệt, mới rồi quân Nhật chĩa súng vào Sơn-hải-quan chiếm cứ một cách tự do, cũng như chiếm cứ Mãn-châu trong tháng chín năm xưa vậy.

. . . . . .

Nay thì cái nền móng của hội ấy đã rung rinh vì vấn đề tài chính. Vậy hãy đoán số phận tương lai nó thế nào.

Bất luận về việc công hay việc tư, hội nào đám nợ, cái đồng tiền là huyết-mạch ; không đồng tiền thì khó bề cự cựa nổi. Hội Quốc-liên cũng không ra ngoài lệ chung ấy.

Trong một kỳ kiết sổ vừa rồi, hội ấy thấy số tiền càng ngày càng hụt mà đem lòng lo lo cho cái nền tảng của hội khó đứng vững. Mà nguyên do sự hụt thiếu là vì nhiều nước không muốn nộp tiền đồng niên.

Số thu của hội định đồng niên là 31.637.501 phật-lăng-vàng, nghĩa là 119 triệu phật-lăng. Số tiền ấy chia ra làm 986 suất, mỗi suất là 32.086 phật-lăng-vàng, hay 120.643 phật lăng.

Tiền từng suất, không phải nước nào cũng trả đồng như nhau : trong 54 nước, có nước giàu, nước nghèo, nên chiếu theo giàu nghèo mà phân. Như Anh là nước giàu lớn, thì phải chịu một mình 105 suất; còn như các nước Albanie, Guatémala, Honduras, Libéria v. v. cả thảy là mười một nước, chỉ chịu có một suất ; Đức với Pháp chịu 79 suất ; Ý đại lợi 60 suất v. v.

Số suất phải trả đã nhứt định như vậy, nếu năm nào cũng như năm nấy, các nước đã có lòng với hội, cứ móc túi bỏ số tiền đồng niên ra, thì làm sao mà nói hụt ? Ngặt vì trong số 54 nước, lại có 23 nước bất tuân luật đó, thành ra năm 1930 thu được 81 phần trăm ; bước qua năm 1931 con được 71 phần trăm ; đến như năm 1932 vừa qua, thì chỉ thu được 43 phần trăm, nghĩa là được phân nửa số tiền dùng để nhu phí của hội. Song nhờ hội kêu gào việc tài chính hụt, nên nhiều nước còn thiếu dần dần cũng có đem trả. Nhưng hãy còn thiếu đến 17 triệu phật-lăng-vàng nữa !

Sự thiếu tiền đồng niên của các nước, không phải vì khủng hoảng hết. Có nước mới thiếu năm 1932 thì còn vin cớ ấy được ; đến như nhiều nước họ liều lĩnh làm sao, đến đòi đòi cách nào họ cũng gục gặc cho qua chuyện. Xem như Đức, nói rằng vì khủng hoảng mà không trả được số còn thiếu là 2 triệu 635.000 phật-lăng-vàng ; Còn Pháp cũng để thiếu 650.000, là một đều không thể hiểu được.

Ngoài ra, như Tàu cùng các nước Dân-chủ nhỏ ở Mỹ châu cũng còn thiếu nhiều. Như vậy, Hội lấy gì mà chi phí các khoản ? Chưa nói đến việc ba bốn nước sắm sửa xủ áo ở Hội bước ra ; mà trong số đáng chú ý nhứt là chủ Nhật, một hội viên năm nào như năm nấy, trả món tiền đồng niên minh bạch lắm.

Xem cách lạt lẻo của các nước đối với hội Quốc liên, thì chúng ta có thể biết rằng họ không lưu tâm đến hội ấy chút nào. Như vậy sớm muộn hội ấy chắc vì tài chính mà sụp.

. . . . . .

Châu tường của hội Quốc liên là vậy ! Số phận tương lai của hội Quốc liên là vậy ! . . . . . .

. . . . . ?

Tiên-Lâm

TIN BÊN PHÁP

BỨC THƠ CỦA

HỘI ĐỒNG-DƯƠNG TƯƠNG-TẾ

Ở MARSEILLE (lược trích)

Nguyên ở một thành phố Marseille mà có tới 2, 3 trăm người Annam, vừa học sinh, vừa lao động, nên chúng tôi lấy làm cần thiết mà lập Hội Tương Tế nầy để giúp đỡ lẫn nhau, vì số người ấy chẳng phải lúc nào cũng được học hành, làm ăn cả đâu. Hiện số hội viên mới được 50 người ; sở dĩ còn ít như vậy, là vì Hội chưa đủ tiền thuê Hội quán lớn.

Trước có lập quán cơm cho anh em ăn được rẻ tiền, song vì anh em nợ quán cơm nhiều quá, nên phải tạm nghỉ !

Tờ nguyệt báo « Dân mới » ra được 4 kỳ, sau vì không đủ người trông nom, nên không xuất bản được nữa.

Chúng tôi đương trù tính lập lớp học tối và các cuộc nói chuyện về khoa học, văn hóa v. v.. và các cuộc tiêu khiển nhà nhận để anh em tránh bớt sự chơi bời tốn tiền vô ích.

Những việc kể trên, hiện chúng tôi đương cố gắng làm cả. Song hiềm nỗi thiếu thốn nhiều quá. Vậy mong đồng bào giúp cho.

HỘI ĐỒNG DƯƠNG TƯƠNG TẾ
N° 48, Rue Mazenod
Marseille

CÙNG 2 ÔNG

Vương-gia-ngại và Vương-gia-Bật ở Nha-trang

Từ tháng mai 1932 đến nay, bản báo có gởi cho 2 ông ba (3) cái thơ bảo-đảm (Recommandé) nói về việc báo đại lý và tiền quảng cáo của hiệu Mộng-Lương. Chẳng rõ tại sao không thấy trả lời mà những thơ ấy nhà Giây thép cũng không trả lại. Bản báo rất lấy làm lạ ! Vậy 2 ông ở đâu ?

Tiếng-Dân

Trung-kỳ nhân-dân đại biểu viện

Kỳ Hội-đồng thường niên năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 5 Septembre 1932

(Buổi chiều)

(*Tiếp theo*)

Ông Trần-bá-Vinh. — Ở mấy xứ ấy, thuế đến 20$, là lời của ruộng đất được thủy lợi đến 40$ một năm. Ở nước ta ruộng có thủy lợi một năm có lời được 17$60 không ? nghĩa là được xấp hai tiền thuế nước dự định đó.

Ông Girard. — Theo ý tôi thì tiền lời nhiều hơn số bạc ấy.

Ông Viện trưởng. — Ở Thanh ruộng đã có thủy lợi, phải trả thêm một số thuế chừng 1$60 một mẫu tây một năm, khi đánh thuế ấy thì nói để lấy tiền mà tu bổ giữ gìn các máu nước. Nay cứ lời quan Kỹ sư nói, thì tu bổ giữ gìn các máng nước, mỗi năm một mẫu tây đến 2$50, thành ra lại tăng tiền ấy lên sao ?

Ông Girard. — Số thuế tăng ở Thanhhóa là chỉ đủ cho việc tu bổ thôi, chưa tính số tiền lương của viên chức sở dẫn thủy, vì tiền ấy trước có ngân sách Đông pháp chịu cho, nay ngân sách ấy không chịu cho nữa, nên phải tính 2$50 để chi phí cả tiền lương bổng nữa. Như thế thì ngài biết rằng cái giá thuế tôi định, so với cái giá thuế nộp ở mấy xứ lân bang kia, là phải chăng biết chừng nào. Kể nông gia nên trả lắm để mà hưởng thủy lợi. Nói về tỉnh Thanh-hóa lại Ở đây mỗi mẫu tây một mùa gặt được 3 tonne 1/2 lúa; cho giá lúa hạ nhất là 3$ 100kg, 1 tonne 30$. Mỗi năm mỗi mẫu tây lời được 30$×3, 50=105$, mà tôi chỉ đòi có 9$ mà thôi. Có phải là dân sự nên mua nước của nông giang không ?

Ông Viện-trưởng. — Hồi ông Trần-lê-Thăng, ở Thanh-hóa về hạt Nông cống đã có nông giang thì mỗi mẫu ta mỗi mùa gặt được bao nhiêu lúa ?

Ông Trần-lê-Thăng. — Mỗi mẫu ruộng thiệt tốt thì mỗi mùa được 50 thùng, còn ruộng xấu thì chỉ được có 30 thùng.

Ông Viện trưởng. — Như vậy thành ra đồ đồng mỗi mẫu ta một mùa được 40 thùng, mỗi thùng chừng 20kg, 40 thùng được 800kg, ruộng hai mùa thì mỗi năm được chừng 1 600kg. Vậy mỗi mẫu tây được chừng 3 200kg đó là kể năm được mùa, còn những năm bị lụt bão hoặc sâu keo thì lại mất cả cũng nên.

(*Còn nữa*)

Việc thế-giới

(*Tiếp theo trang nhất*)

hàng cà phê và nhà hàng đều đóng cửa ; hai quả nổ tại Sama de Langreo, và nhiều quả khác nổ tại các sở mỏ Sotto và Penarubbia. Còn ở Asturies, cũng có trên 50 quả bom nổ tại nhiều nơi. Hiện chưa rõ gì về những vụ bom nổ ấy hết. Người ta nghi rằng là công việc của đảng cách mệnh cực đoan. Có trên 150 đảng viên đảng vô chính phủ bị bắt ở Zaragoza. Chưa có một người nào chết. Còn đồ vật bị thiệt hại hết bao nhiêu chưa biết đích.

Barcelone, 13 Janvier (Arip) — Sở cảnh sát khám phá thêm được một chỗ chứa bom nữa : lấy được 185 quả và các máy móc cùng tài liệu dùng làm bom.

PHỤ NỮ TÂY-BAN-NHA ĐƯỢC ĐẦU PHIẾU

Madrid, 4 Janvier (Havas) — Sang tháng Avril thì có cuộc bầu cử nghị viên quốc hội. Phụ nữ sẽ được quyền đầu phiếu trong kỳ bầu cử ấy. Người ta mong nhờ những số phiếu của phụ nữ mà chế độ cộng hòa có thể đứng vững được, vì phụ nữ phần nhiều có cái óc thủ cựu.

GIẢI-HUYẾT-ĐỘC P.D.Đ.

解血毒 絕九 藥房 話

Phú-nghĩa, le 3 Novembre 1932

Monsieur Nguyễn-trung-Thâm à Quảng-xá — Đồng-hới

Thưa Ngài, ngày 15 octobre tôi có mua 4 hộp thuốc BẠCH-THỐN-TRÙNG *của ngài về dùng thì thấy hiệu nghiệm ngay (sán trùng ấy hình thù như tăng vụn cái mỗi-mỗi kết-hợp lại rất dài, mới đến nhọn nhọn và có 2 con mắt trông rất đã sợ). Nay thì đã được tánh mạnh như thường. Vậy có lời kính trọng gởi cảm tạ ơn ngài, cùng xin giới thiệu M. Trần chez Monsieur Viand contrôleur des Douanes mua dùng 2 hộp (mỗi hộp 0p60).*

TRẦN VĂN-MẬU
Secrétaire des Douanes et Régies à
Phú-Nghĩa Cần-Giờ

Những thơ cảm tạ như thế rất nhiều, bản hiệu sẽ lần lượt lục đăng. Cần dùng mỗi tỉnh mỗi người đại-lý, tính hoa hồng nhiều. Ai muốn làm xin cho biết.

Thuốc BẠCH-THỐN-TRÙNG *(ténia) 2 hộp giá 1p00 tiền cước phí 0p30, xin gởi trước mandat thư từ đề gởi :*

Nguyễn-trung-Thâm
Quảng-xá — Đồng-hới

VINH

Ai muốn tậu nhà ? Thiệt là một dịp hiếm có !

Một gian nhà ngói hai tầng, số nhà 64, phố Maréchal Foch (Phố Lê-Ca) Vinh là một con đường thị-tứ nhất ở tỉnh VINH, buôn bán tấp nập, chung quanh toàn nhà buôn cả, đối diện với hiệu NGỌC-LÂN, tức là chỗ hiệu SINH-HUY đương buôn bán.

Nay chủ-nhân muốn kinh-doanh về việc khác, nên đã lời bà-con cùng bè con xa gần ngài nào muốn mua nhà để làm chỗ buôn bán hoặc cho thuê (hiện thời có thể cho thuê mỗi tháng 10 lớp đến 20p) thì nên mau mau viết thơ hoặc đến thương lượng với Mr :

SINH-HUY
64, Rue Maréchal Foch — VINH

đề chăm chước giá cả, tất sẽ được ưng ý (nhà này ở giáp hai phố đường, phía trước là phố Maréchal Foch, phía bên cạnh là phố COURBET). Vậy nhớ bỏ qua dịp này rất uổng. SINH-HUY

Tác-giả : ĐÀO-DUY-ANH

Định giá mỗi bộ 2 quyển : 6$50
Hai quyển đóng làm một, bìa vải, chữ thếp vàng thật : 8$00

(ở xa tính thêm 0p50 cước)

Mua tại các nhà buôn và các nhà đại-lý không tính tiền cước. Các nơi có bán Hán-Việt Từ-Điển là :

Tứ-dân	*Huế*
Đắc-lập	»
Lê-văn-Tân Rue du Coton	*Hanoi*
Tân-dân Rue du Coton	»
Nam-kỳ Bd Br. Garnier	»
Hội-kỳ	*Nam-định*
Nam-tân	*Haiphong*
Hàn-lâm	*Phan-thiết*
Vĩ-tân, 42 Amiral Courbet	*Saigon*
Phụ-nữ tân-văn	»
Tân-đức thư-xã	»

Nhà tổng phát-hành : QUÂN-HẢI
27, Rue Gia-long — HUẾ

2 CUỐN SÁCH :

1. — « THỐI-MIÊN NHẬT-BẢN » Nghiệm theo phương pháp của Đức (An-Lơ Măng) để chuyên chữa các bệnh lắt có giá trị, giá 0$50 (Ở xa thêm cước 0$20, Contre Remboursement là 0$55).

2. — « NAM-NỮ BÍ-MẬT » in lần thứ hai. Bán chưa đầy một tháng hết ngay, đã phải in lại rồi giá vẫn 0$30.

Sách này mục đích dạy cách vệ sinh bổn thân của nam nữ, có kèm các bài thuốc dễ dùng và chữa : các bệnh : Lậu; Dương mai ; Bổ thận, di, mộng tinh, điều kinh, bạch đái, an, dưỡng thai và cần tự v. v.

Ai muốn cho ái tình của vợ chồng được hòa hảo ; thân thể khỏe mạnh nòi giống đông đúc và đẻ con thông minh, nên mua sách này kẻo lại hết. Ở xa thêm cước 0$20 (lãnh hóa trao ngân là 0$35. Muốn mua lẻ hai cuốn sách kể đây :

Thơ và mandat chỉ đề cho nhà xuất bản như vậy

« NHẬT-NAM THƯ QUÁN DƯỢC-PHÒNG 26 HÀNG-BÔNG HANOI »

DẦU HỒI-THIÊN

油天回

là thứ dầu chất đặc hiệu con « Hạc bay » trước đã định ra lối cuối năm 1931, nhưng sau vì việc xuất bản *Kim-Lai Tạp-Chí* mà phải dinh lại đến nay mới phát-hành được.

DẦU HỒI-THIÊN, ai đã mua dùng thử đều công-nhận rằng hay nhất, tốt nhất và rẻ nhất trong các thứ dầu chất đặc hiệu đã có bán. Nhiều thầy thuốc Tây Nam đã chịu là có công hiệu hoàn toàn. Giá lẻ mỗi chai 0$25 ; giá sỉ rất hạ.

DẦU HỒI-THIÊN chế tạo tại sở *Khuynh-Diệp*, là một hiệu dầu đã nổi tiếng bấy lâu, đã được bà-con hết lòng tán-thành và đã giựt được không biết bao nhiêu là giải-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-Xảo Kỹ-Nghệ, Khoa-Học ở xứ ta và tại bên Pháp.

Mua buôn, làm đại-lý, gởi thơ cho :

M. VIÊN-ĐỆ
Quai de la Susse — Huế
Giây nói : 87 — Giây-thép tắt : VIENDE HUE

SAVON VIÊT-NAM
CÓ THỂ TỐT HƠN SAVON MARSEILLE

Sở trừng trị đồ giả (Service de répression des fraudes) có đến thình lình tại hàng chúng tôi lấy hiệu *Savon « Viêt-Nam »* đem về thí nghiệm rồi có cho tờ nhận chứng rằng *Savon « Viêt-Nam »* thật tốt trên 72 phần đầu và soude cộng lại là 73 phần 4/10. Bởi vậy cho nên chúng tôi in cái tờ kiết nhận này cho quí ông quí bà xem.

Savon VIÊT-NAM

Chúng tôi được phép tòa

Y-CHÁNH TRUNG-KỲ

cho phát hành mấy thứ thuốc sau nầy :

Giải huyết độc P.D.Đ.	*Hồi huyết trừ phong*	1$20
Lập chỉ phát lánh tán P.D.Đ.	*Trị nhức đầu, đau xương, cảm mạo, nóng lạnh, v. v.*	0.10
Hóa đàm chỉ khái hoàn P.D.Đ.	*Trị các bệnh ho người lớn*	0.60
Thuốc sán trẻ con P.D.Đ.	*Trị bệnh sán trẻ con*	0.20
Thuốc nóng lạnh trẻ con P.D.Đ.	*Trị các chứng nóng lạnh của trẻ con*	0.20
Thuốc đau bụng trẻ con P.D.D.	*Trị các chứng đi tả của trẻ con*	0.30

Những món thuốc nầy các nhà buôn thuốc tây, nam, bắc, đều bán được cả.

Xin hỏi tại : Hiệu Bào-chế

PHẠM-DOÁN-ĐIỀM

(Annam) *Tourane*

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

CÚM! CẢM-SỐT! NHỨC-ĐẦU!

Nên mua ngay THẬP-LINH ĐƠN *mà uống, nhẹ một liều, nặng hai liều, khỏi ngay*

Mỗi liều . . . . . 0$10 — Một lọ 4 liều . . . . . 0$30

LỜI CẢM-TẠ

A Monsieur Vinh-Hưng-Tường à Vinh

Tôi là Linh-mục xứ Yên-lịnh có lời cảm tạ ngài sau này : Hồi tháng trước, tôi có lại hiệu Vạn Phước ở Quán hành mua 5 liều thuốc THẬP LINH ĐƠN đem về cho họ tôi 5 người uống đều là linh-nghiệm cả. Nên tôi tin lại xin qui-hiệu gắng sức chế-tạo cho nhiều để cứu người ta vậy.

R. P. BINH, Linh mục à Yên lịnh

Thuốc này có bán ở các chi-điểm Phó Gia-Tường, *và các chi-điểm* Vinh-Hưng-Tường

MUỐN CHỐNG HẾT BỊNH, MAU MẠP MẠNH

thì nên đọc kỹ những thơ khen ngợi dưới đây :

« . . . Ròng 15t ăm gầu xanh xám, dùng nhiều thuốc . . . mấy năm hết bạc ngàn mà có hiệu, đang đàng mới hết 3 chai Tiên-Tửu, đã thấy khỏe mạnh, không bàn đã đu, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, hết bịnh . . . Tiên-Tửu quả là thần dược lắm . . . » Madame Trí-phủ Nguyễn-văn-Chung à Nam-định. « . . . Tiên-Tửu thần-diệu lắm, ăn ngon xanh xám, uống rồi tiếp . . . Quý Quang-hiệu gởi cho tôi 4 chai nữa (5 đồng 1 chai) M. Ưng-Hòa, nguyên Chánh-Chủ-Bút Đông-Dương-Báo à Saigon. « . . . Vợ tôi mắc chứng Huyết đái, xanh xám, tôi thì chứng khái-nước, mỗi lần phải uống 20 bình nước trà, tốn nhiều tiền thuốc mà không khỏi, nay dùng Tiên-Tửu, 2 vợ chồng tôi đều khỏi hết mà được bào tối lắm, xin ngài lại gởi cho tôi 6 chai nữa, 5 đồng 1 chai. M. Mai-văn-Trung Commerçant Plantation S. D. par Lộc-Ninh. « . . . Tiên-Tửu và Thuốc của ngài chuyên-diệu lắm, mấy người mắc bịnh Lậu-bình-nữa, Di-mộng-tinh, Đau Ngực, Đau lưng, Huyết và thuốc-Bạng dùng thấy mau khỏi lắm. Vậy nay Ngài gởi cho tôi 5 chai Tiên-Tửu và 12 đồng thuốc Ho-hen và Đau lưng . . . M. Ng. v. Lân Directeur de l'Ecole à Cảnh-Mỹ. « . . . Nhờ ơn ngài dùng Thuốc và Tiên-Tửu đã khỏi Động-Kinh (Kinh-Phong) rồi và được bào tối khỏe mạnh lắm . . . Vậy lại gởi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai) M. Ng. kh. Cung secrétaire Ban quản-trị Ích-hữu à Qui-Nhơn. « . . . Tôi mắc bịnh Ho-lao, thêm chứng Đau-Bụng, đau ngực, đau lưng, đi tiểu rắng đỏ, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài đã khỏi hết rồi, ngài gởi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu và 15 đồng bạc Thuốc nữa để tôi dùng thêm . . . M. Đặng v. Thư Secrétaire B. P. à Troisième Quartier à Thái-Bình . . .

Coi đó, đủ chứng rằng Tiên-Tửu thần-diệu lắm, « phá gió rượu nào sốt lâu năm, nên thơm ngon, mà nhẹ dùng uống được » rồi đại bổ-dưỡng Phế, Thận, Tâm, Can, Tỳ Vị. Khí huyết, Gân cốt, nên ai dùng cũng mau bằng bao đã đu, khỏe mạnh bào mập thơ đêm tỉnh táo, ngon miệng ăn khỏe, mau đói, ngủ gần hết mộng mị, đại tiện hoạt, tiểu tiện trong suốt, nên vân . . . dùng thuốc nào nên rằng thêm bằng uống coi chai Tiên-Tửu . . . Nếu có các bịnh : Lao tâm, lao lực ho binh nữa, ho suyễn, đau ngực, đau phổi, đau bụng tỉnh nữa, Bế tỉ, táo bón, đau dạ dầy, Tim, gan rượu, động tinh, tổ hợp đơn thấp, quang mạt, tiểu tinh nữa, di mộng tinh, đau thận, tiểu vàng, tự, buồn mỏi tay chân, đau nhức gân cốt, chóng mặt nhức đầu, đau mắt, thất lai, ung nhọt, lở chốc trong nhọt, ngứa nước, thương hàn, phù, bàng, đau bụng tỉnh nữa, tổ hợp, bạch đái, Bình không đẻ, muộn con, nên con, hãn sinh nở dưỡng, trẻ do vàng, bụng to, gầy ốm, chậm lớn, chó ở cam tích vân vân . . . chuyên dùng Tiên-Tửu sẽ khỏi hết. Bảo-Dưỡng có để sẵn các môn-thuốc tỉnh nghiệm đã 4 đời nay, thần-diệu đại tài, chuyên-trị Phong hết, ho lao, thổ huyết, ho-rũ, đau ngực, di mộng Hoạt, tim ta, tiểu tinh nữa, bạch đái, nên vân... nên dùng Tiên-Tửu, cũng dùng các thuốc thần diệu đó thì mau khỏi bịnh nở vững. Ngài nào muốn (theo lối giao-ngân lãnh-hóa rằng được, cước phí Bảo-Dưỡng chịu mau đăng, mau bền, tìm Đại-lý Tiên-Tửu và các thứ Thuốc, thì nên gởi ngay thơ nở .

DẠI-BẢO-DƯỠNG 22 rue Médicaments à HANOI

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA-THIÊN

Dành ruộng

Ở thôn Đại-phú, làng Chi-Long, tổng Chánh-lộc, huyện Phong-điền, ngày 28-12-32, có xảy ra một đám tranh ruộng.

Nguyên làng Chi-long có trích ruộng Tam bửu quan thờ cho thôn Đại-phú là 3 mẫu 7 sào 12 thước 2 tấc. Hơn trăm năm nay thôn ấy cày và nộp thuế, không ai dành cả. Nhưng vì lâu đời, sông vỡ mưa xói mòn hẹp lần lần. Năm 1921 (Khải định thứ 5), thôn có đơn bẩm cải tổ, có quan phái khám đạc. Vì ruộng ấy thiếu, nên thế ruộng tư vào, đông tây nam bắc, khám biên có chú cước rõ ràng, và có tư tòa và bộ chỉ chuẩn phân minh.

Ruộng ấy cách làng Phú-nông một con sông (làng ấy ở bên kia sông), giới hạn rõ ràng, nay làng Phú-nông tới dành thành có câu chuyện lôi thôi nầy :

Cách 3 tháng nay làng Phú-nông đưa đơn lên huyện kiện; giới hạn. Quan sức xã Chi-long khai kiết. Ngày 28-12-32 bên thôn ra cày ruộng thì làng Phú-nông kéo dân vượt sông tới dành không cho cày. Làng Chi-long trình quan. Ngày 29-12-32, quan phái tư lấy lại mục vẽ hiểu cho dân Chi-long quyền cảnh. Nhưng qua ngày 30-12-32 thì quan lại sức giao ruộng ấy cho chánh phó tổng hội đồng đấu giá, không rõ vì lẽ gì.

Sự ruộng đất là sinh mạng, tài sản của dân. Ruộng ấy làng Chi-long cày đã lâu đời, sao nay có sinh ra sự lôi thôi nầy? quan trên nên minh xét cho đúng với lẽ công.

Rõ chuyện

NGHỆ AN

Một điều ức khổ

Dân xã Thanh-Viên huyện Quỳnh-lưu chúng tôi có 2 xứ công điền. Đã lâu đến giờ làng Văn-bảo vẫn ở độ đất xã chúng tôi; nay làng ấy sinh sự tranh chiếm. Quan trên đã xét các địa bộ đồ bản và giấy má, biết rõ làng ấy làm càn, đem thương tòa tư bộ. Bộ tòa đã y giao công điền bổi dân quân cấp rồi. Nay làng ấy còn ngờ trặng lậu, kêu nài xin sở đạc điền đạc lại. Khi đạc thời ruộng thiếu hơn 2 mẫu; quan trên lại sai phái ra hội đồng với quan huyện, đem nhiều lẽ nỗi dân làng ấy. Họ không có một cớ gì đáp lại. Nay dân làng ấy lại kêu xin đạc lại tư điền cả xã hơn 2000 mẫu, nên quan bắt xã chúng tôi phải chờ đạc.

Năm trước đã chờ sở đạc điền đạc lại 2 xứ công điền ấy, chưa cho nhận ruộng cày cấy, dân chúng tôi phải chờ, thì dân làng ấy vẫn được cày cấy ăn non lợi mà dân chúng tôi phải chịu thuế không hơn 1000$! Nay tìm việc kêu nài, mà quan trên bắt chúng tôi chờ đợi, sự thiệt hại khốn khổ của dân chúng tôi không xiết kể, xin quan trên xét cho.

Dân

HÀ-TĨNH

Cuộc hát cải lương giúp nạn dân

Hôm 31 décembre 1932, nhân dịp nghỉ lễ đầu năm tây, các giáo viên trường Đức-thọ và trường Hương-khê có tổ chức cuộc hát cải lương tại phủ Đức-thọ.

Kết quả : tiền thu được tất cả là 104$. Trừ tiền phí tổn, còn lại 70$. Số bạc ấy ông đốc giáo trường Hương-khê sẽ nhờ quan đại lý Chu lệ hay là quan Công sứ Hà-tĩnh gởi vào cứu giúp nạn dân. Lai cảo

QUẢNG-BÌNH

Bổ chính

T. D. số 554 vừa rồi, về tin « *Cũng là chuyện lý trưởng* », khoản thứ 4 nói: « ....làng có nạp một trăm tranh... ». Trong ấy sót chữ tranh.

QUẢNG-NAM

Dân phủ Thăng bình than

Mùa nầy là mùa tỉa đỗ, trồng thuốc, gặt lúa v. v... dân phủ Thăng-bình bận lắm ; đã bận việc làm ăn mà còn bận việc quan, nên họ than phiền :

1/ *Về việc chực ngự giá.* — Dân gian phải góp cờ, và phải gánh cát sỏi đổ trong phủ mỗi người mấy ngày.

2/ *Việc làm gềm ngói.* — Xóm nào cũng vậy, bắt phải làm yềm ngói ; góp nhà giàu 2$00, thường 1$00, nghèo 0$50.

(*Xem qua trang 4 cột 1*)

SÁCH TẶNG

Bản báo có nhận tặng quyển *Thơ Đông-hồ* của Nam-kỳ thư quán Hanoi, giá bán 0$35, và 2 quyển *Tứ-đức minh kinh* của Bảo-an thư-xã Chợ-lớn.

Vậy có lời cảm ơn. T. D.

KHẮP CẢ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN

Hiện thuốc này có rồi chưa tại Saigon, ai hỏi gì hỏi dưới xét bị nâng tới.

Thuốc - Dán

Hiệu « CON-RẮN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhọm mà rất tài, vì thuốc rút giềm và phong độc. Trị ghẻ, tức ngực, đờn bà đau vú, lá sài đàng, nhức đầu, mụn nhọt, nhức mỏi, tìm da, hột soài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25.

Thuốc - Xổ

Hiệu « NHÀNH-MAI »

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả cơn trùng, sán, lãi, xổ đàm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

HAI MÓN THUỐC NẦY CÓ BÁN :

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phontien : Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Luangprabang : Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane : Bài-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh, Quan Hải, rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle) : *Hồ-trí-Phái maison Thuận Xương*
FAIFO : *Bazar Hong-Lợi 133 Pont Japonais.*
TOURANE : *Nguyễn-sửa - Vinh commerçant mande*
PHANRANG : *Huynh-văn-Trân 11 Marechal Joffre*
QUANGNGAI : *Madame Phạm-Hòa commerçante*
NHATRANG : *Nhà thuốc Mộng - Lương thư-quán*
QUANGTRI : *Chân-nguyên-Ân chez Hòa Long hiệu*
PHANTHIẾT : *Lê-năm-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh - Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Giang, 1 Rue Hoàng-Hoa-Thám*
VINH : *Vinh - Hưng - Tường, 17 Sarraut*
QUINHON : *Phan-thanh - Khuyến*
TANKY : *Dương-Hoàn commerçant*
HATINH : *Nguyễn-đức-Lý rue Tỉnh Trung*

Mua sỉ huê hồng 30%, cước phí tài chịu, do nơi :

Nguyễn văn-Phố

Boîte Postale n° 63 — Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

Nên dùng trà

NỘI-HÓA

TẾT

Muốn mời khách cho được lịch sự mà lại nhã, không gì bằng pha các thứ trà của hiệu ĐỒNG-LƯƠNG là: *Tiên-Mai, Trân-Thái, Thúy-Tiên,* và các thứ trà ướp hoa, sen, nhài, đủ vị mùi, xanh nước đượm hương.

ĐỒNG-LƯƠNG

125, Phố Hàng - Bông

HANOI

Có bán ở Hiệu

VĨNH - THÀNH

Thêu, dán, đối, trướng

số 69 Phố Gia - Long — HUẾ

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

Maison HOP-THINH

Soierie & Mercerie

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa, the thâm hàng đen the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải mân, chè hai thiết ngon. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Qui khách ở xa xin viết thơ về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như valise, cặp sách, giầy giép, vi da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gối văn vân... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gởi thăng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các Qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cần bạch

Mme NGUYỄN THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

32 Rue des Cantonnais HANOI

Tết Nguyên Đán năm nay chỉ có Tiệm Bombay mới có vẽ đủ các thứ hàng Tàu : Nhung Gấm, Kim-ngân Đoạn, nhung đen Thượng hải, cẩm nhung, satin đầy đủ các màu.

Hàng mới lại toàn tơ bảo tính chắc chắn, không mua cũng lại coi, ở xa xin gởi thơ lấy kiểu.

AU BON MARCHE

115, Rue Paul-Bert HUẾ

SUCCURSALE { Principaux Magasins Bombay 89 Rue Paul-Bert — Hanoi. Magasin bombay 48 Amiral Courbet — Haiphong

THUỐC BÁCH-ỨNG

của

Hải-Ngọc-Đường

海玉堂百應丸

Thuốc nầy chữa huyết tích, đờm tích, sốt rét mà tích, ăn mà tích, hoặc ăn nước lạ (nước độc) rồi vàng da, nề nặng to bụng, hoặc tay chân mỏi mệt, ăn uống không tiêu, hoặc trong bụng có cục mà thay đau, hoặc đau bụng đầm ra bông, hoặc da bụng dày, chữa cả đàn bà tích kinh sinh bệnh, sinh đẻ rồi phát nóng.

Người ít vận động mà uống thuốc nầy thì bổ tỳ vị, tiêu đờm và ăn ngon cơm. Xa gần đều khen thần diệu.

Mỗi ve giá 0$25 — Mỗi bao giá 0$15

Bán tại :

Thanh-hóa : M. Di-long, 71, Phố lớn
Thanh-hóa : M. Phú-thành, phố Cửa-hậu.
Bỏ-lâu : Hiệu Tường-hưng bán thuốc bắc
Bái-thượng : M. Tuất Bán phở
Vinh : M. Vinh-hưng-Tường phố Jamot
Huế : M. Vinh-Tường, 49, phố Gia-long
Tourane : Mme Chánh-ký, phố Quảng-nam
Faifo : M. Trần-đi-Nhơ hiệu Vinh-hưng-Tường
Quảng-ngãi : M. Quảng-hòa-Tế công-ty ở Cửa-tây và ở Phú-nhơn
Sông cầu : Hiệu Nghĩa-lợi ở Định-phong
Kontum M. Lê đại Uyên Commerçant.
Nha-trang : Mộng-lương thư-quán được phòng
Phanri : M. Nguyễn-Vệ ở Chợ-Mới
Sông mao : M. Léon Triêm, chef de Brigade
Phan-thiết Hiệu Minh-Giang, 1, phố Đông khánh
Saigon : Mme Ng-thị Kinh, 30, Amiral Courbet
Phontion(Laos) : M. Đồng-xuân-Ủy, cai de laverie mine Bartholoenie
Hanoi : M. Đồng-lương, 125, Hàng-Bông
Việt-trì(Tonkin) : Hiệu Hạng-đông phố Việt-lợi

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước.

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân Contre-remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho :

Ông NGUYỄN-HUY-CỦ

Tổ-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa (Annam) Thanh-hóa

Dùng sữa

"LE GOSSE"

NHÃN XANH

Bảo kiết tinh khiết thiệt bổ

Già ăn trẻ lại,
Gái ăn đắt chồng.
Nạ giòng ăn thụ thai,
Trẻ ăn chóng lớn.

Sữa "LE GOSSE" rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* . . . . . 0$32

Đại-lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN-FRÈRES

HUE — TOURANE — QUINHON

Đâu là CÓI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả : *C. Flammarion* — *Giang-Ha dịch-thuật*

Số 88

« *Chính các câu hỏi ấy mà các tôn-giáo đã tự nhận giải quyết lấy ; vô cũng chính cái tiếng kêu trong lòng người ở khắp các chủng-tộc, khắn các thế-kỷ. Các nhà thần-học đã nói rằng Thiên-chúa giáo đã giải quyết các câu hỏi ấy, và khoa học thì bất lực, nên không giải quyết được. Nói như vậy là lầm.*

« *Còn các nhà khoa học lại càng lầm nữa. Họa tôn giáo thì đặt các câu hỏi rồi tuyên bố rằng giải rồi ; lại bọn xưng là đại diện cho khoa học thì lại không cần đặt các câu hỏi kia mà tưởng như không biết đến. Chúng cho rằng hiện nay các sự tấn hóa về phẩm vi xã hội và vật chất đã làm cho loài người vừa lòng rồi ; còn nói đến vấn đề bất tử thì chúng bảo rằng ngày sau nhân loại sẽ đến được một thời kỳ hạnh phúc. Chúng ta biết gì mà nói thế, vì đến hồi đó chúng ta sẽ không còn nữa.*

« *Nếu chúng ta xét chung các học thuyết, thì chúng ta sẽ thấy rằng những người tin ngưỡng toàn là người đương mê mộng, họ không cần chứng thực mà cũng tin, còn các nhà khoa học gần hết là vô phái vô thần và duy vật. Nhưng cả hai bên cũng không thể làm cho tỏ bày chân lý được.*

« *Nếu các khoa học chân thật, các sự quan sát nghiên cứu mà không thể bày giải các vấn đề khó khăn của linh hồn, thì chắc tương lai của chúng ta cũng không sao có thể biết thêm đều gì về các vấn đề ấy, vì chúng ta có biết chăng là chỉ biết các đều đã học được. Không làm sao mà có những thánh thần bày tỏ cho ta biết, như lời thuật trong truyện thánh đâu Đầu cho ông Môi-sen (Moïse) hoặc đức Giê-du, hoặc phật Thích-ca, ông Khổng-tử, hoặc các giáo chủ Bà-la-môn giáo, Hồi-giáo, hoặc một người nào tự nói có chịu ánh sáng thiêng liêng của thần linh gì, mà nói ra với ta đều gì thì những người biết đều cũng chỉ tin những chuyện có hợp với tri thức của mình mà thôi. Nếu các đều nói độ mà trái lẽ, thì tự nhiên người ấy bỏ ngay. Vậy thì bất kỳ một tín ngưỡng nào cũng phải căn cứ ở một việc hợp với lý đoán. Nói tóm lại, thế nào cũng phải để cho lý tính đoán định, và không một ai không công nhận rằng cái lý tính của một người có học thức lại không cao hơn cái lý tính của một người dốt nát lầm thường. Nếu một nhà thần học nào dạy cho ta, như đã dạy trong mấy thế-kỷ nay, rằng cõi trời mà ta trông thấy đó là một cái vòng cửng, mà trên ấy có cả ngai vàng của Ba Ngôi Chúa trời và có cả các thiên thần và các thánh, và linh hồn ta sau khi chết thì về đó, hoặc tạm nghỉ nơi lửa luyện tội, hoặc xuống địa ngục.... nếu họ giảng như vậy thì ta biết rằng cái quan niệm vũ trụ ấy là sai lầm, và chúng ta không sao nhận được. Tư tưởng và tín ngưỡng của chúng ta, trước hết là phải hợp với những đều chân lý mà khoa học đã chứng minh. Cái thuyết cũ kỹ cho rằng địa cầu là trung tâm điểm của vũ trụ, thì ngày nay đã bị đánh đổ hẳn đi rồi. Nhưng cũng không bao lâu người ta còn cãi nhau về cái thuyết ấy.*

« *Vậy cái vấn đề về linh hồn là một vấn đề trên các vấn đề khác. Nó còn quan hệ hơn vấn đề tạo vật nữa. Trong hai đều, một đều hỏi « có linh hồn không ? » và một đều hỏi « có chúa trời không? » chắc đều hỏi về linh hồn đối với ta có quan hệ hơn.*

« *Đó chính là việc mà ta cần phải nghiên cứu trước ; nghiên cứu ta đã, rồi sẽ nghiên cứu vũ trụ sau. Vậy thì linh hồn ta hoạt động ra thế nào.*

— *À ! Ông Cư-sĩ ơi, nếu ông có thể nói cho biết đều nầy, tôi sẽ dựng cho ông một cái tượng đương lúc ông còn sống đây.*

— *Ông cũng biết như tôi và hơn tôi nữa rằng công dụng của điện lực là rất to tát mà người ta chỉ thấy có một phần rất ít thôi.*

« *Có cả một cái bầu không khí điện bao bọc chúng ta. Thần kinh hệ của chúng ta không phải chỉ ở tại não ta, gân óc ta mà thôi; nó phát ra khắp cả thân mình ta, chung quanh ta. Tư tưởng ta hoạt động rất xa, không những chỉ xa bằng lời nói và nhãn quan ta, mà còn xa rất nhiều và hoạt động một cách êm đềm. Linh hồn ta có thể lìa khỏi cái thân thể của ta trên trái đất. Có khi nào ông thử tìm cách cắt nghĩa vì sao ta thương, vì sao ta ghét không ? Đó chính là sự hoạt động vô hình và xa cách của linh hồn ta.*

« *Ta thấy tưởng như cái năng lực làm cho chúng ta tư tưởng, đến khi xác ta chết cũng cùng với xác ta mà chết. Phải tưởng như, nghĩa là đều đó là lầm.*

Nếu con sâu kia mà biết suy nghĩ thì chắc khi nó rón ở trong cái bao chưa lộn ra nhộng, nó tưởng là nó chết. Nó không tưởng rằng con bướm nở ra với nó chỉ là một. Và con mắt của nó có trông thấy được con bướm đâu ?

« *Ông cứ nói chỉ tin những chuyện mình thấy được. Vậy thì cái não của ta, cái trí suy nghĩ của ta, lý tính của ta dùng để làm gì ? Ông có biết, dầu trong khoa vật lý học nữa, chúng ta thấy những gì trong ánh sáng ? Gần như là chúng ta không trông thấy gì hết !*

(Sẽ tiếp)